

Số 07 -QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của
Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 253-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở bộ, ngành, cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng;
 - Căn cứ Quyết định số 36-QĐ/ĐU, ngày 19/02/2025 của Đảng ủy Chính phủ thành lập Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Căn cứ Quyết định số 01-QĐ/ĐU, ngày 25/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Môi trường về thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU, ngày 25/02/2025 Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhiệm kỳ 2020 - 2025;

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong Đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra được quy định trong Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy quyết định; cụ thể: Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy.

b) Chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; các báo cáo, đề án để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; tham gia ý kiến đối với các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, sáu tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc Đảng ủy khi cần thiết.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho Ủy ban Kiểm tra, tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định các đề án, văn bản về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng khi có yêu cầu.

4. Phối hợp

a) Với Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Đảng ủy.

b) Với Ban Tổ chức Đảng ủy trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

d) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp Đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đã đề ra.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên và cán bộ, công chức kiểm tra của Đảng ủy và tổ chức đảng trực thuộc.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra đảng ủy giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1. Lãnh đạo

Lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm: Chủ nhiệm, không quá 02 Phó Chủ nhiệm chuyên trách.

2. Biên chế

Biên chế chuyên trách của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định theo Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng của Ban Bí thư.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến, tham mưu đề xuất và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công, về chương trình công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

2. Với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Chính phủ: Định kỳ báo cáo công tác; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Chính phủ theo quy định.

3. Với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc:

a) Quan hệ giữa cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với các tổ chức đảng trực thuộc là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo phân cấp.

b) Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

c) Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc khi bàn về nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

4. Với bộ phận tham mưu, giúp việc của các tổ chức đảng trực thuộc: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ là cơ quan hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi, nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Căn cứ Quyết định này, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ ban hành Quy chế làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ.

3. Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, các tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần bổ sung, sửa đổi, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Bộ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Chính phủ (để b/c),
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐUB,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ Bộ,
- Lưu VPĐU.



T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Đỗ Đức Duy